

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 3616/BTC-TCDN

V/v đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn
nhà nước tại doanh nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2014

- Kính gửi:
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
 - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 - Các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước 2014-2015 (Thông báo số 85/TB-VPCP ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Văn phòng Chính phủ, Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ) và triển khai Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 6 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và các doanh nghiệp nhà nước triển khai thực hiện một số công việc sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức quán triệt sâu sắc các Nghị quyết, Kết luận của Đảng và các cơ chế, chính sách pháp luật có liên quan của Nhà nước về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, ~~tạo~~ ra sự nhất trí cao về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn tại doanh nghiệp. Đồng thời tập trung chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 6 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để triển khai tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo tinh thần Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015”.

2. Căn cứ phương án sắp xếp, cổ phần hóa và Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2011 - 2015 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc diện cổ phần hóa trong giai đoạn 2011 - 2015 phối hợp với các cơ quan chức năng:

a) Trong tháng 4 năm 2014, xây dựng kế hoạch và tiến độ cổ phần hóa (bao gồm cả các mốc thời gian cụ thể cho từng bước công việc theo Quy trình chuyên doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần ban hành kèm theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ) trình cơ quan có thẩm quyền quyết định cổ phần hóa phê duyệt để triển khai thực hiện.

b) Trong tháng 5 năm 2014, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định phê duyệt kế hoạch và tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp trực thuộc (bao gồm cả kế hoạch và tiến độ cổ phần hóa các công ty mẹ là Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước); Hội đồng thành viên các công ty mẹ của Tập đoàn kinh tế; Tổng công ty đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập quyết định phê duyệt kế hoạch và tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp thành viên.

c) Tổ chức triển khai công tác cổ phần hóa theo kế hoạch và tiến độ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011, Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan của các Bộ, ngành.

d) Trong quá trình tổ chức triển khai cổ phần hóa, nếu có khó khăn, vướng mắc về tài chính phải kịp thời báo cáo các cơ quan liên quan phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, xử lý hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định nhằm thực hiện được kế hoạch và tiến độ cổ phần hóa đã đề ra.

3. Căn cứ Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2011 - 2015 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chỉ đạo các doanh nghiệp phạm vi quản lý xây dựng kế hoạch, tiến độ thoái vốn đã đầu tư ra ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, đảm bảo hoàn thành xong trước ngày 31 tháng 12 năm 2015, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

a) Việc thoái vốn đã đầu tư ra ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính thực hiện theo quy định tại Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn triển khai Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 6 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan của các Bộ, ngành.

b) Đối với các khoản đã đầu tư ra ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính mà tổ chức kinh tế có vốn góp đang bị lỗ hoặc giá trị khoản đầu tư trên thị trường thấp hơn giá trị đang hạch toán trên sổ sách kế toán thì doanh nghiệp phải trích lập đầy đủ dự phòng giảm giá đầu tư tài chính theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009, Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính.

c) Đối với các khoản đã đầu tư ra ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính có khả năng không thu hồi đủ giá trị vốn ghi trên sổ sách thì khẩn trương lập phương án thoái vốn phù hợp để trình cấp có thẩm quyền xem xét từng trường hợp cụ thể. Các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh xem xét phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án thoái vốn này của các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp 100% vốn nhà nước sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính.

d) Các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp 100% vốn nhà nước phải thông báo bằng văn bản cho Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước biết về kế hoạch và phương án thoái vốn đã đầu tư ra ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của mình trong lĩnh vực bảo hiểm, ngân hàng.

4. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc khẩn trương rà soát để tiến hành chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn tại các doanh nghiệp đã cổ phần hóa đang có vốn nhà nước về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) theo quy định tại Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.

5. Căn cứ vào tiêu chí phân loại doanh nghiệp theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguyên tắc nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 6 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ để chỉ đạo Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp xây dựng phương án thoái vốn tại các doanh nghiệp thuộc quyền đại diện chủ sở hữu.

Phương án thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp bao gồm các nội dung cơ bản như: cơ sở pháp lý, mục đích chuyển nhượng vốn; tên doanh nghiệp; ngành nghề kinh doanh; quy mô và cơ cấu vốn điều lệ, quy mô và tỷ lệ vốn nhà nước tại doanh nghiệp ở thời điểm lập phương án; tỷ lệ cần duy trì nắm giữ vốn nhà nước và giải trình cơ sở xác định; đánh giá lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; thời điểm và hình thức chuyển nhượng vốn.

Việc thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn triển khai Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 6 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan của các Bộ, ngành.

6. Tổ chức báo cáo:

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước gửi kế hoạch, tiến độ cổ phần hóa và thoái vốn đã đầu tư ra ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, phương án thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo nội dung tại điểm 2, điểm 3 và điểm 5 nêu trên cho Bộ Tài chính trong vòng 05 ngày kể từ ngày phê duyệt, quyết định để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Báo cáo định kỳ:

- Hội đồng thành viên các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước định kỳ hàng quý, năm báo cáo Bộ quản lý ngành, các cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đồng gửi Bộ Tài chính (báo cáo quý trước ngày 05 của tháng đầu quý sau,

báo cáo năm trước ngày 10 tháng 01 của năm sau) kết quả thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư ngoài ngành kinh doanh chính, thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Báo cáo cần nêu rõ tình hình triển khai, kết quả thực hiện, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị (nếu có).

- Căn cứ báo cáo của Hội đồng thành viên Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, tình hình tổ chức triển khai Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 6 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ và Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ tại đơn vị mình, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư ngoài ngành kinh doanh chính, thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp trực thuộc định kỳ hàng quý, năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (báo cáo quý trước ngày 10 của tháng đầu quý sau, báo cáo năm trước tháng 2 của năm sau). Báo cáo cần nêu rõ tình hình triển khai, kết quả thực hiện, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị (nếu có). Bộ Tài chính tổng hợp chung, định kỳ hàng quý, năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh những vướng mắc hoặc theo yêu cầu báo cáo đột xuất của Bộ Tài chính, các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và các doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm báo cáo kịp thời với Bộ Tài chính để xem xét xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

c) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước tiếp tục thực hiện các công tác báo cáo đã được nêu tại công văn số 10800/BTC-TCDN ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: M

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban CD ĐM và PTDN (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCDN (30).



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 503/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 02 tháng 4 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo VP, K17;
- Lưu: VT (12b)

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình